

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày 26/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trương Thế Phương Lan
2. Ông Sùng Thái Sinh

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Đồng Văn Dũng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Lò Văn Vượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 26/01/2018 tại Nhà văn hóa bản Nậm Hàng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 02/2017/HSST ngày 08/12/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 17/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tần Văn T**; tên gọi khác: không;

Sinh năm 1994 tại Phong Thổ, Lai Châu;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Tần Chín H, sinh năm 1971 và con bà Phùng Lở M, sinh năm 1977 hiện bố mẹ bị cáo đang trú tại bản Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ: bị cáo chưa có vợ, Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2017 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo Tần Văn T: Ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên toà).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Tần Chín H, sinh năm 1971

Trú tại: Bản Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 03/10/2017, Tần Văn T điều khiển xe mô tô Sirius biển kiểm soát 88S7-5945 của bố là ông Tần Chín H, chở theo Tần Chín L, cùng trú tại

bản, đi xuống UBND xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu để làm sổ hộ khẩu. Khi làm xong sổ hộ khẩu, T chở L vào bản Pa Mu, xã Hua Bum. Đến nơi, Teo bảo L ngồi đợi ở xe để ngoài đường, còn T đi vào trong bản tìm mua Hêrôin để sử dụng (Teo không cho L biết việc mình vào trong bản để tìm mua Hêrôin). Tại đây, T gặp được một người phụ nữ không quen biết, qua trao đổi, T mua của người phụ nữ trên 02 cục Hêrôin với giá 200.000 đồng. Mua bán xong, T dùng một mảnh nilon màu hồng gói 02 cục Hêrôin lại thành một gói rồi cất giấu vào gấu quần bên phải mà T đang mặc. Sau đó, T quay lại chỗ L đứng đợi rồi điều khiển xe đi về. Khi đến Km 56, đường Pa Tần - Mường Tè thuộc địa phận bản Pa Mu, xã Hua Bum, thì đồn biên phòng Hua Bum phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói Hêrôin trên và chiếc mô tô T điều khiển.

Cùng ngày 03/10/2017 Đồn Biên Phòng Hua Bum tiến hành lập biên bản niêm phong vật chứng bị tạm giữ thuộc vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy của Tản Văn T.

Ngày 05/10/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã mở niêm phong xác định trọng lượng và trích mẫu giám định và lấy toàn bộ 0,19 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Tản Văn T làm mẫu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 408/GĐMT ngày 10/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Tản Văn T gửi đến giám định là chất ma túy Hêrôin;

(Hêrôin (tên gọi khác Heroin, Hêrôin là chất ma túy quy định tại danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ).

(không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số 01/KSĐT - MT ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Tản Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 194 BLHS quy định: "Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm)

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tản Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình năm 1999 và áp dụng khoản 3 điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Tản Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù; áp dụng khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự 1999, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự 1999 xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 và các quy định có lợi của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt; áp dụng khoản 5 điều 194 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho ông Tản Văn H chiếc xe máy đã thu giữ của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối hận về hành vi của mình đã

gây ra. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, ý kiến của người bào chữa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân bị cáo Tần Văn T nghiện ma túy, nên vào ngày 03/10/2017 sau khi đi xuống UBND xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu để làm hộ khẩu, khi quay về đến bản Pa Mu, xã Hua Bum bị cáo đã vào trong bản để mua 02 cục nhỏ Hêrôin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Hêrôin bị cáo cất giấu vào gấu quần của bị cáo đang mặc rồi đi về nhà. Đi đến Km 56, đường Pa Tần, Mường Tè, thuộc địa phận bản Pa Mu, xã Hua Bum thì bị Đoàn biên phòng Hua Bum bắt quả tang bị cáo Tần Văn T đã tàng trữ trái phép 01 gói Hêrôin có trọng lượng 0,19 gam. Mục đích bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Do vậy, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma túy còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì bản thân nghiện ma túy nên đã cố ý thực hiện.

[4]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Căn cứ về việc áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của bộ luật hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp, khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm":

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

0,19 gam Hêrôin thu giữ của bị cáo đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS màu đỏ - bạc BKS 88S7- 5945 thu giữ của Tần Văn T. Xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Tần Chín H là bố của bị cáo trú tại bản Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, khi Tần Văn T mượn xe đi chỉ nói đi làm sỏ hộ khẩu, còn việc bị cáo đi mua ma túy ông cũng không biết việc bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho ông Tần Chín H là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong vụ án: Đối với Tần Chín L là người đi cùng Tần Văn T. Quá trình điều tra xác định L không biết hành vi phạm tội của T nên không đề cập xử lý. Tần Văn T khai nguồn gốc số Hêrôin bị cáo khai mua của một người phụ nữ không rõ địa chỉ và lai lịch. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Tần Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2017.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Áp dụng khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự 1999:

- Trả lại cho ông Tần Chấn H , sinh năm 1971 trú tại bản Nậm Tảng, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu 01chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS màu đỏ - bạc BKS 88S7- 5945, số khung C6308Y104426, số máy 5C63104426.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 11/12/2017 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

2. Về án phí:

Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Tần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bằng